

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 21/01/2022

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Nhật.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Thúy Hằng và ông Trần Lê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Thoang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Ánh Việt, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 281/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2020 về việc tranh chấp “Ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lưu Thị A Li, sinh năm 1980; Trú tại: Thôn NL, xã HQN, huyện PH, tỉnh Phú Yên; Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Hà Việt B, sinh năm 1977; Trú tại: Thôn NL, xã HQN, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn xin ly hôn ngày 23/3/2020 và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn bà Lưu Thị A Li trình bày:

Bà Li và ông Hà Việt B tự tìm hiểu và tự nguyện kết hôn vào năm 2000, có đăng ký kết hôn tại UBND xã HQ, Tx. Tuy Hòa (nay là xã HQN, huyện PH). Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng bình thường, đôi lúc xảy ra kinh cãi nhưng tự hòa giải được, cách đây khoảng 03 năm, trong lúc bà Li đang làm ở Sài Gòn thì ông B ở nhà chơi cờ bạc đồ nợ, có nói bà Li vay mượn để cùng ông trả nợ, bà Li cũng vay mượn được khoảng 100 triệu đồng cho ông B trả nợ nhưng bà không biết ông B trả cho ai, rồi từ đó ông B bỏ nhà đi, không liên lạc gì với bà Li, gia đình ông B hay thăm nuôi con, vợ chồng ly thân từ đó đến nay mạnh ai nấy sống, không quan tâm gì nhau. Vì bà Li đã bỏ qua cho ông B nhiều lần nhưng ông B vẫn tính nào tật nấy và đã hơn 02

năm vợ chồng không còn qua lại, quan tâm gì nhau, nay để ổn định cuộc sống bà Li yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà Li được ly hôn với ông B.

Vợ chồng có 02 con chung tên Hà Tôn H, sinh ngày 25/5/2001 và Hà Việt V, sinh ngày 14/3/2003, hiện nay các con đã trưởng thành, có khả năng tự lao động được nên bà Li không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung: Vợ chồng có 01 ngôi nhà cấp 4 gắn liền với diện tích đất bên phía chồng cho, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xe máy hiệu Sirius, bà Li có nguyện vọng để nhà lại cho 02 con chung và xe để làm phương tiện đi lại nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vợ chồng bà Li không nợ ai, ông B có nợ riêng ai không thì bà Li không biết.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ nhiều lần và đã tiến hành thủ tục về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bị đơn nhưng không có kết quả nên bị đơn không có lời trình bày.

Tòa án nhân dân huyện PH không tiến hành hòa giải được do vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt với nội dung giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PH tham gia phiên tòa phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng; nguyên đơn chấp hành, thực hiện đúng với quyền và nghĩa vụ của đương sự được pháp luật quy định; bị đơn không chấp hành, thực hiện đúng với quyền và nghĩa vụ của đương sự được pháp luật quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Lưu Thị A Li được ly hôn với ông Hà Việt B; về con chung: Bà Li, ông B có 02 con chung nhưng đã trưởng thành, đề nghị HĐXX không xem xét, giải quyết; về tài sản chung: đề nghị HĐXX không xem xét, giải quyết; Về án phí: Nguyên đơn chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt đến lần thứ hai nhưng không có lý do mặc dù đã được Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: Bà Lưu Thị A Li và ông Hà Việt B kết hôn tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã HQ cấp giấy chứng nhận kết hôn số 154 ngày 27/9/2000, là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn yêu cầu giải quyết ly hôn với bị đơn vì ông B không chú tâm làm ăn mà chơi cờ bạc gây nợ nần, hứa sửa đổi nên bà Li đã cùng trả nợ do ông B gây ra nhiều lần nhưng vẫn không thay đổi, tính nết tệ, ông B đã bỏ đi hơn 03 năm, không quan tâm gì vợ con, HĐXX thấy: Trong cuộc sống chung vợ chồng bà Li, ông B xảy ra mâu thuẫn và đã sống ly thân thời gian dài (hơn 03 năm), trong thời gian này không ai quan tâm đến ai, mạnh ai nấy sống, bà Li không biết ông B hiện nay đang ở đâu làm gì và ông B cũng không liên lạc với bà Li, Tòa án đã tiến hành thủ tục thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông B nhưng không có kết quả, cuộc sống vợ chồng không thể tiếp tục, tình trạng hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, HĐXX căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Lưu Thị A Li được ly hôn với ông Hà Việt B.

[3] Về con chung: Bà Li và ông B có 02 con chung tên là Hà Tôn H, sinh ngày 25/5/2001 và Hà Việt V, sinh ngày 14/3/2003, hiện nay 02 con chung đã trưởng thành, có khả năng tự lao động, bà Li không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn bà Li không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, nguyên đơn bà L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Do đó, quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Các Điều 51, Điều 56, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Lưu Thị A Li được ly hôn với ông Hà Việt B.

2. *Về con chung:* Bà Lưu Thị A Li và ông Hà Việt B có 02 con chung tên là Hà Tôn H, sinh ngày 25/5/2001 và Hà Việt V, sinh ngày 14/3/2003, hiện nay

02 con chung đã trưởng thành, có khả năng tự lao động, bà Linh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không giải quyết.

3. *Về án phí*: Nguyên đơn bà Lưu Thị A Li phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003029 ngày 21/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PH, tỉnh Phú Yên.

4. *Quyền kháng cáo*: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc tổng đạt Bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên(01);
- VKSND H. PH (02);
- CC THADS H. PH (01);
- Các đương sự (02);
- UBND xã HQN (01);
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Minh Nhật

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên(01);
- VKSND H. Phú Hòa (02);
- CC THADS H. Phú Hòa (01);
- Các đương sự (02);
- UBND xã Hòa Quang Nam (01);
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Nhật

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên(01);
- VKSND H. Phú Hòa (02);
- CC THADS H. Phú Hòa (01);
- Các đương sự (02);
- UBND xã Hòa Quang Nam (01);
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Nhật

